

Hiệp Hòa, ngày 19 tháng 9 năm 2022

Số: 42/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 144; 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng vay mua bán”.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1957

Địa chỉ: Số 88, đường Lý Thường Kiệt, tổ dân phố Trung Đồng, TT Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Đại diện theo ủy quyền: Công ty luật TNHH MTV Thành Long – chi nhánh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn Xuyên, chức vụ: Giám đốc chi nhánh.

Địa chỉ: Số 123, đường Nguyễn Gia Thiều, khu 3, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1968

Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1973

Đều địa chỉ: Thôn Đoàn Kết, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về công nợ: Anh S, chị Nh phải liên đới thanh toán trả cho bà Ch số tiền là 1.070.352.000đồng(một tỉ không trăm bảy mươi triệu ba trăm năm hai nghìn đồng).

Về phương thức thanh toán:

Ngày 10/11/2022 anh S, chị Nh phải thanh toán trả cho bà Ch số tiền là 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

Từ tháng 01/2023 trở đi thì mỗi năm anh S, chị Nh phải trả cho bà Ch số tiền là 100.000.000đồng(một trăm triệu đồng) cho đến khi trả hết số tiền 1.070.352.000đồng(một tỉ không trăm bảy mươi ba trăm năm hai nghìn đồng). Lộ trình trả cụ thể: Từ tháng 01 đến tháng 04 hàng năm mỗi tháng anh S, chị Nh phải trả cho bà Ch số tiền là 15.000.000đồng/tháng, từ tháng 05 đến tháng 12 hàng năm mỗi tháng anh S, chị Nh phải trả cho bà Ch số tiền là 5.000.000đồng(năm triệu đồng)/tháng, thời gian trả vào ngày 15 hàng tháng(dương lịch).

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà anh S, chị Nh chậm trả tiền theo đúng thời hạn trả nợ mà hai bên đã thỏa thuận thì bà Nguyễn Thị Ch có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án yêu cầu anh S, chị Nh phải thanh toán toàn bộ số tiền mà anh S, chị Nh chưa thanh toán.

Kể từ ngày bà Ch làm đơn yêu cầu thi hành án thì anh S, chị Nh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị Ch.

Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Nh phải liên đới chịu 11.027.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND H. Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS H. Hiệp Hòa;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Oanh